

Vn-index
1016,51 +0,08% ↑ 140 56 ↓ 165



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường có phiên phục hồi nhẹ vào cuối phiên nhờ nỗ lực của các cổ phiếu ngân hàng như: ACB, VCB, BID,... Trong khi phần lớn các nhóm ngành khác vẫn chịu áp lực giảm điểm, bằng chứng là số mã giảm điểm vẫn vượt trội số mã tăng điểm. Không những vậy sự suy yếu của dòng tiền thậm chí còn “tệ hơn” khi đây dù là phiên giao dịch cuối cùng của các quỹ ETFs cơ cấu danh mục nhưng thanh khoản thị trường vẫn đứng ở mức thấp. Phiên này khối ngoại cũng tiếp tục bán ròng mạnh 542 tỷ đồng trên Hsx. Việc Fed tăng lãi suất và USD trên thị trường tự do tăng mạnh đang gây sức ép rút vốn đối với nhà đầu tư ngoại. Không những vậy việc Saudi Arabia và Nga đề xuất tăng sản lượng OPEC thêm 1,5 triệu thùng/ngày khiến cho giá dầu thô thế giới cuối tuần rơi mạnh sẽ là rủi ro đối với nhóm cổ phiếu dầu khí trong tuần giao dịch tới.

Hnx-index
115,9 +0,86% ↑ 71 55 ↓ 252



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

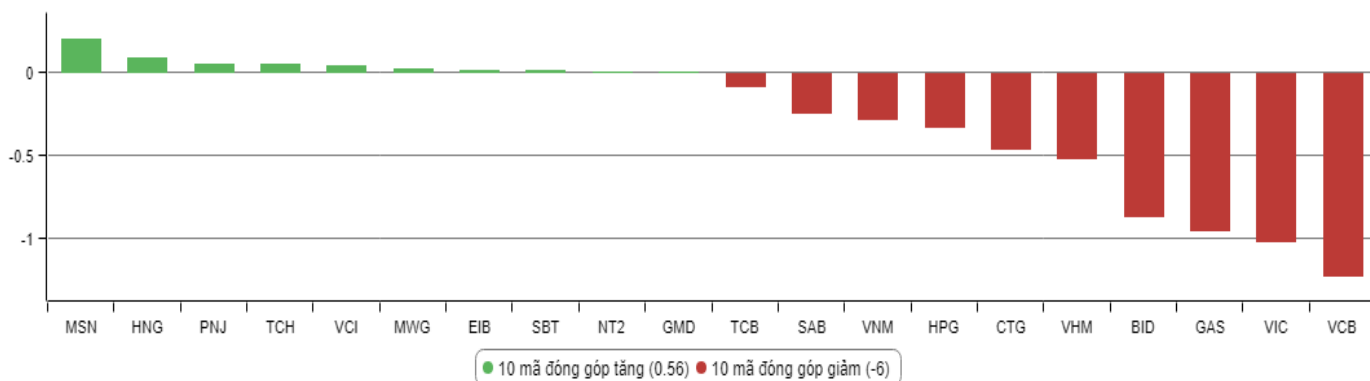
Trên đồ thị kỹ thuật ngày chỉ số Vn-index cây xanh dạng mẫu Doji cho thấy sự phục hồi yếu ớt. Cộng với nếu loại trừ yếu tố giao dịch của các quỹ ETFs thì thanh khoản và dòng tiền vào thị trường suy yếu đáng kể. Nhiều khả năng đây chỉ là phiên tạm ngừng đà rơi trong một nhịp giảm đã hình thành trước đó. Và như chúng tôi đã nói trước đó những phiên tăng điểm kiểu này mang hơi hướng của phiên “bulltrap”. Với diễn biến này chúng tôi vẫn cho rằng chỉ số sẽ sớm test lại đường hỗ trợ MA 20 ngày cùng mốc tâm lý 1.000.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Hiện rủi ro thị trường vẫn ở mức cao kể cả về mặt thông tin hỗ trợ cũng như dòng tiền vào thị trường. Nhà đầu tư nên tận dụng những phiên tăng kiểu này để hạ tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục về mức an toàn. Và chờ đợi cơ hội tìm kiếm lợi nhuận trong thị trường thuận lợi hơn, đặc biệt là khi thanh khoản duy trì trên 200tr/phiên đối với sàn Hsx.

Tập trung sự chú ý đến nhóm: cổ phiếu vốn hóa lớn, ngân hàng, chứng khoán, dầu khí... Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, vận tải, điện, cao su tự nhiên, ô tô,... giai đoạn hiện tại.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Lý do

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

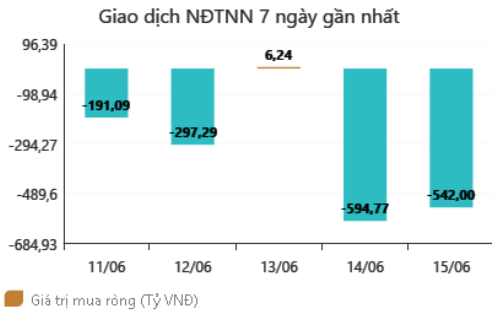
Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	53	52,5	07/06/2018	60	46	-	-	-	Chưa chốt

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	-	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	-	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8.6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	-	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	-	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	-	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
25	BSR	-	26,2	26/03/2017	33	22	22	19/04/2018	-16%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt

GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

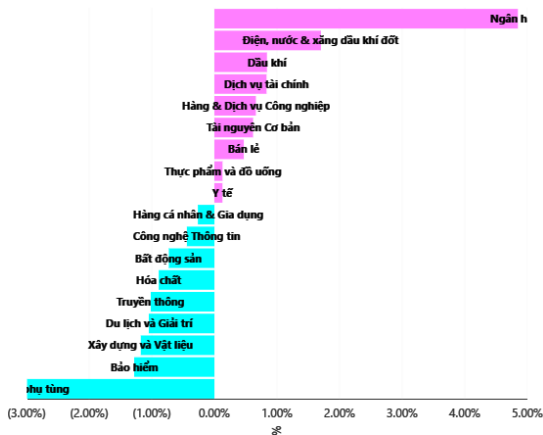
PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

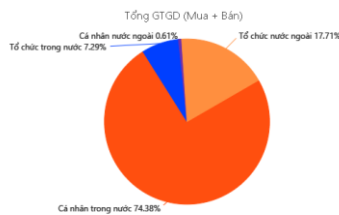


TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



FiinPro

TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



FiinPro

Giá USD tự do vọt lên 23.100 đồng/USD So với mức cao nhất khoảng 3 tuần trước, giá USD tự do đã tăng 200 đồng/USD. Giá mua USD tại thị trường tự do cuối ngày hôm nay cũng đã lên mức 22.920 đồng/USD. Một số tiệm vàng cho biết giá USD tự do bắt đầu biến động mạnh trong hai ngày cuối tuần, đặc biệt ở thời điểm chiều thứ 7 và sáng chủ nhật. Tuy nhiên dù giá USD tăng mạnh nhưng nguồn cung trên thị trường khá dồi dào, muốn mua bao nhiêu cũng có. Biến động giá USD tại thị trường tự do diễn ra ngay sau khi Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) tiến hành nâng lãi suất đồng đôla và phát tín hiệu sẽ nâng hai lần nữa trong 2018. FED cũng dự kiến tăng lãi suất 3 lần trong năm 2019. Việc FED đẩy nhanh lộ trình nâng lãi suất trước đó đã được giới chuyên gia dự báo là sẽ khiến đồng USD trên thế giới sẽ tăng giá mạnh và điều này sẽ mang đến áp lực nhiều hơn cho tỉ giá trong nước. Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia cũng lưu ý từ nay đến cuối năm 2018, đồng USD đang xu hướng tăng trở lại. Do vậy, chính sách tỉ giá cần tiếp tục bám sát và có những động thái điều hành linh hoạt. Trong nước, ngay sau khi FED nâng lãi suất, giá bán USD tại một số ngân hàng đã tăng vọt. Theo mức giá niêm yết cuối tuần qua tại Ngân hàng Sacombank, giá bán USD lên mức 22.875 đồng/USD, trong khi tại Eximbank giá bán USD cũng lên 22.860 đồng/USD.

Nga và Saudi Arabia đề xuất tăng sản lượng OPEC thêm 1,5 triệu thùng/ngày

Bộ trưởng Năng lượng Nga Alexander Novak ngày 16/6 cho biết Nga và Saudi Arabia sẽ đề nghị Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) tăng sản lượng thêm 1,5 triệu thùng/ngày trong quý III/2018. Ông Alexander Novak nêu rõ thêm: "Chúng tôi chỉ đề nghị điều này trong quý III/2018. Vào tháng Chín tới, chúng tôi sẽ đánh giá lại tình hình thị trường và đưa ra quyết định cho giai đoạn tiếp theo". Cuộc họp về chính sách sản lượng của OPEC dự kiến diễn ra tại Vienna (Áo) từ ngày 22 đến 23/6. OPEC, Nga và một số nhà sản xuất dầu thô lớn ngoài OPEC đã nhất trí cắt giảm sản lượng khai thác 1,8 triệu thùng/ngày tổng cộng kể từ tháng 1/2017 cho đến hết năm 2018 nhằm giải quyết nguồn cung dư thừa trên toàn cầu và vực dậy giá dầu, vốn lao dốc từ mức 110 USD/thùng hồi năm 2014 xuống chỉ còn 30 USD/thùng vào năm 2016. Thỏa thuận đó cùng với một số yếu tố khác đã giúp giá dầu tăng 60% so với năm ngoái. Hồi cuối tháng Năm vừa qua, giá dầu Brent Biển Bắc và giá dầu ngọt nhẹ đã lần lượt tăng lên chạm mức 80 USD/thùng và 72,24 USD/thùng.

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
06/15/2018	VN30F1806	0,60%	1.000,00	1.008,00	994,20	1.008,00	74.736	7.480,15
06/15/2018	VN30F1807	0,19%	1.009,50	1.012,00	1.000,10	1.011,90	1.180	118,80
06/15/2018	VN30F1809	-0,03%	1.021,40	1.024,00	1.014,00	1.022,00	96	9,78
06/15/2018	VN30F1812		1.035,10	1.043,00	1.032,00	1.042,00	57	5,92

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
HOT	41.300	6,99%	3.820	158	TCD	14.450	-6,77%	33.350	482
PIT	7.890	6,91%	80	1	PNC	14.800	-6,92%	3.560	53
HTL	21.800	6,86%	2.010	39	SFC	22.150	-6,93%	400	9
RIC	6.090	6,84%	2.120	12	SGT	5.460	-6,98%	220	1
DTT	14.100	6,82%	20	0	HU1	9.300	-7,00%	3.160	29

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
MPT	2.200	10,00%	48.800	106	CDN	15.000	-8,54%	17.550	265
CIA	37.400	10,00%	70.912	2.553	DST	3.000	-9,09%	5.046.800	15.193
HGM	39.800	9,94%	100	4	QNC	4.700	-9,62%	3.780	19
NBW	17.700	9,94%	800	14	QHD	15.000	-9,64%	300	5
VNC	45.700	9,86%	100	5	VNT	27.500	-9,84%	500	15

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua ròng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán ròng (Tr.VND)
ROS	56,8	-6.89	100,998.02	VIC	123,5	-1.98	534,566.18
VNM	180	0.00	39,628.20	HPG	43	0.94	46,680.99
NVL	53	0.76	38,542.41	HSG	13,1	-0.76	42,444.35
VRE	45	1.12	34,320.43	HAG	4,69	0.86	37,897.54
VCB	59	1.55	31,184.78	STB	12,4	-1.20	32,156.99

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.